

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **M** /2020/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **27** tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Kết luận số 589-KL/TU ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Thường trực Tỉnh ủy Yên Bái;

Căn cứ Công văn số 115/TT.HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 957/TTr-STC ngày 20 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thuộc địa phương quản lý.

2. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng xe ô tô phục vụ công tác có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

Điều 2. Định mức tiêu hao nhiên liệu

1. Định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái được xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Định mức tiêu} \\ \text{hao nhiên liệu} \\ \text{(lít/100km)} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức tiêu hao nhiên} \\ \text{liệu theo thiết kế} \\ \text{(lít/100km)} \end{array} \times \text{Hệ số (K)}$$

Trong đó:

- Mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế: Là mức tiêu hao nhiên liệu được lấy theo thông số kỹ thuật về mức tiêu hao nhiên liệu theo chu trình kết hợp trong đô thị và ngoài đô thị đối với từng loại xe của các hãng xe.

- Hệ số (K): Là hệ số phụ cấp nhiên liệu tính đổi loại đường bình quân cho các tuyến đường từ loại 1 đến loại 5; hoạt động của các thiết bị phụ tải đi kèm như: gạt mưa, máy điều hòa không khí; các yếu tố ảnh hưởng như: quay trở đầu xe, đường xấu, dốc, xe hoạt động trong thành phố, hoạt động trên đường ngắn, cầu tạm và được quy định như sau:

+ Đối với xe hoạt động đến 100.000 km: K = 1,3.

+ Đối với xe hoạt động trên 100.000 km đến 200.000 km: K = 1,35.

+ Đối với xe hoạt động trên 200.000 km: K = 1,4.

2. Định mức tiêu hao nhiên liệu đối với một số trường hợp cá biệt

a) Đối với xe ô tô đưa đón lãnh đạo thuộc các chức danh được sử dụng xe ô tô để đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc; xe ô tô tập lái; xe ô tô hoạt động trên địa bàn của các huyện vùng cao Trạm Tấu, Mù Cang Chải định mức được tăng thêm nhưng không vượt quá 5% so với định mức tiêu hao nhiên liệu đã quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Đối với xe ô tô hoạt động trên các tuyến đường giao thông chưa hình thành; đường loại 6; đường có nhiều chướng ngại vật (*vận tốc ô tô đạt <math>< 30\text{km/h}</math>*); đường hỏng do mưa lũ, lụt lội, trơn, lầy; xe đi khảo sát tuyến đường có địa hình xấu, đi đảm bảo giao thông thì định mức tiêu hao nhiên liệu tăng thêm nhưng không vượt quá 20% so với định mức tiêu hao nhiên liệu đã quy định tại khoản 1 Điều này (*kể cả trên địa bàn của các huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải*) và chỉ được áp dụng cho quãng đường đi thực tế trên tuyến đường đó.

3. Định mức tiêu hao nhiên liệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này là định mức tối đa. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ tình hình, chất lượng xe ô tô để quy định cụ thể định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng xe ô tô cho phù hợp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và không vượt định mức tối đa.

4. Đối với một số loại xe ô tô chuyên dùng có tính chất đặc thù như: Xe cuốn, ép, chở rác; xe phun nước rửa đường; xe tải thì thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ kết quả khảo sát mức tiêu hao nhiên liệu thực tế để quy định cụ thể định mức tiêu hao nhiên liệu cho phù hợp bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có xe ô tô:

a) Lập văn bản đề nghị Sở Giao thông vận tải xác định mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế làm cơ sở để xác định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô của đơn vị mình.

b) Xác định và quy định cụ thể định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng loại xe ô tô trong Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô và Quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở để xây dựng dự toán, cấp phát, thanh quyết toán chi phí sử dụng nhiên liệu xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Sở Giao thông vận tải: Thông báo bằng văn bản về định mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời gửi Sở Tài chính để theo dõi.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2020.

2. Quyết định này bãi bỏ các văn bản: Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức tiêu hao nhiên liệu áp dụng đối với xe ô tô trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Yên Bái; Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái bổ sung Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức tiêu hao nhiên liệu áp dụng đối với xe ô tô trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Yên Bái.

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Bái; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Tự kiểm tra văn bản);
- Như Điều 5 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Chánh VP, các Phó CVP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TKTH, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Đức Duy